

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học: 2025 - 2026

(Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non Thanh Minh

2. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố 2, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên và các địa chỉ hoạt động khác: Điểm bản Pa Pôm và Điểm bản Huổi Lơi đều thuộc phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0888506558

Địa chỉ thư điện tử (Email): mamnonthanhhminh@gmail.com

Cổng thông tin điện tử (Webstie): <https://mnthanhhminh.dienbienphu.edu.vn/admin>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

*** Sứ mạng:**

Sứ mạng của trường mầm non Thanh Minh là thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục toàn diện cho trẻ, tạo cho trẻ cảm giác an toàn, áp áp khi đến trường, coi trường học như ngôi nhà thứ 2. Chương trình chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường được xây dựng trên cơ sở giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” và dựa trên nền tảng văn hóa dân tộc phù hợp với bối cảnh địa phương để tạo sự gần gũi, thân quen giúp trẻ dễ dàng thích nghi với môi trường vật chất và môi trường xã hội, nhân cách hoàn thiện, trở thành những công dân có trách nhiệm trong xã hội.

Nhà trường luôn đề cao mối quan hệ giữa trẻ - phụ huynh và nhà trường và các tổ chức chính trị, xã hội trong và ngoài địa bàn để xây dựng môi trường giàu tình yêu thương, gắn kết, có tính kỷ luật cao để trẻ biết trân trọng bản thân cũng như những người xung quanh, giúp trẻ trở nên tự tin hơn, thành công hơn không chỉ ở lứa tuổi mầm non mà còn cả những bậc học tiếp theo và trọn đời phù hợp với mong muốn của xã hội, nhân dân, xu thế phát triển giáo dục của thời đại và bối cảnh của địa phương.

Nhà trường chủ động ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ, tích hợp các phương pháp, hình thức dạy học của các nước tiên tiến trên thế

giới vào quá trình giảng dạy phù hợp với tình hình của nhà trường, phù hợp với địa phương nơi trường đóng như: "ứng dụng một phần giáo dục STEAM" trong hoạt động giáo dục tại nhà trường.

*** Tầm nhìn:**

Trường mầm non Thanh Minh xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng; là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương; là nơi cha mẹ học sinh luôn tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập, rèn luyện; là nơi đào tạo học sinh thành những con người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học; là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến.

Xây dựng trường mầm non Thanh Minh trở thành “ Ngôi nhà ấm áp” theo đó: “Ngôi trường là nhà, cô giáo là mẹ, các cháu là con”, trẻ đến trường có cảm giác an toàn, ấm áp như đang ở chính ngôi nhà của mình. Hướng tới sự phát triển toàn diện, giúp trẻ rèn luyện phẩm chất năng lực cần thiết để tự nhận thức, tăng cường khả năng thích nghi với sự biến đổi của môi trường và bối cảnh của địa phương thời kỳ đổi mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Giữ vững và nâng cao tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, phấn đấu đạt cấp độ 3.

Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò, ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức, nhân cách một cách toàn diện.

*** Mục tiêu**

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, *tăng cường khả năng giao tiếp mạch lạc bằng tiếng Việt*; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn. Thông qua các hoạt động giáo dục phong phú, đã tạo nền tảng vững chắc để trẻ tự tin bước vào bậc học tiếp theo, nuôi dưỡng ước mơ, sự tử tế và tinh thần học tập suốt đời.

Giúp trẻ em có nền tảng về ngôn ngữ tiếng Việt, trẻ có thể giao tiếp tốt bằng tiếng Việt vào cuối độ tuổi mẫu giáo.

Xây dựng môi trường giáo dục nhà trường thân thiện lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với bối cảnh địa phương.

Mục tiêu là giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ và kỹ năng xã hội; hình thành ở trẻ những thói quen tốt, nền tảng nhân cách và tình yêu thương con người, thiên nhiên.

Chủ trọng xây dựng “Trường học hạnh phúc”, nơi: Cô giáo hạnh phúc khi được sáng tạo, được tôn trọng và gắn bó với nghề. Trẻ em hạnh phúc khi được an toàn, thân thiện và tràn đầy yêu thương, lắng nghe và khuyến khích phát triển khả năng riêng, để mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Phụ huynh hạnh phúc khi được đồng hành, chia sẻ và tin tưởng vào sự chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

Tích hợp giáo dục STEAM trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, nhằm gắn kết học tập với trải nghiệm thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Thanh Minh được thành lập theo Quyết định số 598/QĐ-UB-TC ngày 25/9/1996 của UBND tỉnh Lai Châu, nay thuộc phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển, nhà trường từng bước ổn định về tổ chức, mở rộng quy mô, hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non của địa phương trong từng giai đoạn.

Từ những điều kiện ban đầu còn nhiều khó khăn, đến nay nhà trường đã từng bước xây dựng được môi trường giáo dục ngày càng khang trang, xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Năm học 2025 - 2026, nhà trường có 08 lớp với 128 trẻ, gồm 03 nhóm nhà trẻ và 05 lớp mẫu giáo; đội ngũ có 22 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo. Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư đồng bộ với 08 phòng học, sân chơi, đồ chơi ngoài trời, cây xanh, bồn hoa và các điều kiện phục vụ chăm sóc, giáo dục trẻ cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

Trong suốt quá trình phát triển, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và ngành giáo dục; đồng thời phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nhà trường không ngừng đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn hóa địa phương và từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, giáo dục STEAM trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Với những nỗ lực bền bỉ đó, nhà trường đã đạt được nhiều kết quả tích cực, nhiều năm liền được công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc, được các cấp tặng Giấy khen; Chi bộ nhà trường nhiều năm liên tục

đạt danh hiệu hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đặc biệt, nhà trường đã được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và Trường chuẩn Quốc gia mức độ I vào năm 2023. Đây là những dấu mốc quan trọng, khẳng định sự trưởng thành và uy tín của nhà trường trong hệ thống giáo dục mầm non của địa phương.

Phát huy kết quả đã đạt được, Trường Mầm non Thanh Minh tiếp tục phấn đấu xây dựng nhà trường phát triển theo hướng ổn định, bền vững, chất lượng và nhân văn, giữ vững vị thế là địa chỉ tin cậy của phụ huynh, là môi trường giáo dục ngôi nhà ấm áp cho trẻ em trên địa bàn.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Họ và tên: Vũ Thị Hồng Thắm

Chức vụ: Hiệu trưởng nhà trường

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ dân phố 2, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên Số điện thoại: 0888506558

Địa chỉ thư điện tử (Email): Cuongtham6@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập trường

Quyết định số 598/QĐ-UB-TC ngày 25/9/1996 của UBND tỉnh Lai Châu, nay thuộc phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, quyết định V/v thành lập trường mầm non Thanh Minh.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường:

Hội đồng trường đã chấm dứt theo CV 185/SGDDĐT-TCCB ngày 19/1/2026 V/v triển khai thực hiện quy định về kết thúc hoạt động Hội đồng trường theo Luật số 123/2025/QH15

c. Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng nhà trường:

Quyết định số 99/QĐ-UBND 19/7/2025 của Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý đối với bà Vũ Thị Hồng Thắm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Thanh Minh;

Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 26/03/2026 của Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý đối với bà Đào Thị Oanh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Thanh Minh;

Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 19/11/2026 của Ủy ban nhân dân Phường Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý đối với bà Bùi Thị Sứ giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Thanh Minh;

d. Quy chế tổ chức và hoạt động

Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Mầm non Thanh Minh được xây dựng

trên cơ sở Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành của ngành giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Quy chế quy định rõ cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận trong nhà trường; bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, rõ trách nhiệm và hiệu quả trong quản lý, điều hành.

Thông qua quy chế, nhà trường tổ chức thực hiện thống nhất các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, quản lý đội ngũ, tài chính, cơ sở vật chất, công tác bán trú, phối hợp với cha mẹ học sinh, kiểm tra nội bộ, thực hiện công khai và trách nhiệm giải trình theo quy định. Quy chế đồng thời là căn cứ để duy trì kỷ cương, nề nếp chuyên môn, phát huy vai trò của từng cá nhân, bộ phận, tạo sự phối hợp đồng bộ trong toàn trường và nâng cao chất lượng quản trị nhà trường.

Việc xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức và hoạt động đã góp phần giúp nhà trường vận hành ổn định, bảo đảm an toàn cho trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường sự đồng thuận trong đội ngũ và củng cố niềm tin của phụ huynh, cộng đồng đối với nhà trường.

*** Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường:**



đ) Họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc của lãnh đạo nhà trường

1. Bà Vũ Thị Hồng Thắm

- Chức vụ: Hiệu trưởng nhà trường
- Số điện thoại: **0888506558**
- Thư điện tử: cuongtham6@gmail.com
- Địa chỉ nơi làm việc: Phòng Hiệu trưởng, khu nhà hiệu bộ

2. Bà Bùi Thị Sửu

- Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Số điện thoại: **0936053088**
- Thư điện tử: Suuthanhminh@gmail.com
- Địa chỉ nơi làm việc: Phòng Phó Hiệu trưởng, khu nhà hiệu bộ

3. Bà Đào Thị Oanh

- Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Số điện thoại: **0332776877**
- Thư điện tử: daoanh1983@gmail.com
- Địa chỉ nơi làm việc: Phòng Phó Hiệu trưởng, khu nhà hiệu bộ

7. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Quyết định số 18/QĐ-MNTM ngày 25/8/2025 ban hành Chương trình giáo dục nhà trường năm học 2025–2026.

Quyết định số 12/QĐ-MNTM ngày 7/8/2025 của trường Mầm non Thanh Minh. V/v phân công nhiệm vụ đối với CB, GV,NV trường Mầm non Thanh Minh, Phường Điện Biên Phủ năm học 2025-2026;

Quyết định số 15/QĐ-MNTM ngày 28/8/2025 của trường Mầm non Thanh Minh V/v thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 08/KH-MNTM ngày 28/8/2025 của trường Mầm non Thanh Minh về Kế hoạch chăm sóc Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Quyết định số 30/QĐ-MNTM ngày 08/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh V/v ban hành Quy chế Tổ chức hoạt động trường mầm non Thanh Minh năm học 2025- 2026;

Kế hoạch số 18/KH-MNTM ngày 15/09/2025 của trường Mầm non Thanh Minh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030;

Quyết định số 31/QĐ-MNTM ngày 01/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh. V/v ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường mầm non Thanh Minh năm học 2025-2026;

Quyết định số 32/QĐ-MNTM ngày 01/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh

V/v Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 19/KH-MNTM ngày 15/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh.

V/v Vận động tài trợ năm học 2025-2026, kèm dự toán kinh phí vận động tài trợ;

Kế hoạch số 20/KH-MNTM ngày 15/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh về kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026;

Quyết định số 33/QĐ-MNTM ngày 16/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh.

V/v Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TTBGDDĐT, ngày 03/06/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 25/KH-MNTM ngày 15/9/2025 của trường Mầm non Thanh Minh.

V/v Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường năm học 2025-2026;

Quyết định số 34/QĐ-MNTM, ngày 19/09/2025 Quyết định về việc ban hành quy chế phối hợp giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2025-2026;

Nghị quyết số 01/NQ-TrMNTM ngày 20/9/2025 Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức – người lao động năm học 2025 - 2026.

Quy chế số 01/QC-MNTM, ngày 26/01/2026 Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị trường Mầm non Thanh Minh;

Quyết định số 08/QĐ-TrMNTM ngày 05/01/2026 của trường mầm non Thanh Minh. V/v ban hành quy tắc ứng xử trường mầm non Thanh Minh;

Kế hoạch số 18/KH-MNTM ngày 16/3/2026 về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng GDMN giai đoạn 2026 – 2035, định hướng 2045

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL,GV,NV

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
Tổng số CBQL,GV,NV		22	0	0	19	1	0	2
I	Cán bộ quản lý	3	0	0	3	0	0	0
	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
II	Giáo viên	15	0	0	15	0	0	0
	Nhà trẻ	5	0	0	5	0	0	0
	Mẫu giáo	10	0	0	10	0	0	0
III	Nhân viên	4	0	0	1	0	0	1
	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0
	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên nấu ăn	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên phục vụ	1	0	0	0	1	0	0
	Nhân viên bảo vệ	2	0	0	0	0	0	2
	Thu quỹ	0	0	0	0	0	0	0

2. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025				Năm học 2025-2026			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
1	Cán bộ quản lý	3	0	0	0	3	0	0	0
	Số lượng	3/3	0	0	0	3/3	0	0	0
	Tỷ lệ (%)	100	0	0	0	100	0	0	0
2	Giáo viên	13	2	0	0	15	0	0	0
	Số lượng	13/15	2/15	0	0	15/15	0	0	0
	Tỷ lệ (%)	87	13	0	0	100	0	0	0

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3/3	3/3
	Tỷ lệ (%)	100	100
2	Giáo viên	15	15
	Số lượng	15/15	15/15
	Tỷ lệ (%)	100	100
3	Nhân viên	4	4
	Số lượng	4/4	4/4
	Tỷ lệ (%)	100	100

4. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m ²)
1	Diện tích khu đất xây dựng (Trung tâm)	1	1.452.7 m ²	1	1.452.7 m ²		
	Điểm trường	2	1.108.5 m ²	2	1.108.5 m ²		
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ		20,00m ²		20,00m ²		12m ²
	Diện tích sân chơi	3	340m ² /128 trẻ	3	340m ² /128 trẻ		1m ² /1 trẻ nhà

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m ²)
			= 26,5		= 26,5		trẻ; 2m ² /1 trẻ MG
2	Số lượng hạng mục các khối phòng						
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ						
	Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em (phòng học-khu sinh hoạt chung)	8	3 lớp Nhà trẻ (40m ² /lớp) ; 5 lớp MG (39m ² /lớp)	8	3 lớp Nhà trẻ (40m ² /lớp) ; 5 lớp MG (39m ² /lớp)		1,5m ² /1 trẻ em (Không nhỏ hơn 24 m ² /phòng đối với nhóm trẻ và 36m ² /phòng đối với lớp MG)
	Nơi ngủ dùng chung với khu sinh hoạt chung	8/8		8/8			
	Khu ngủ (Phòng ngủ riêng)	0			0		
	Khu vệ sinh (Phòng vệ sinh)	8	64,7m ² /128	8	64,7m ² /128		0,40m ² /1 trẻ

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m ²)
			trẻ =0,50		trẻ =0,50		
	Hiên chơi, đón trẻ em	8	184/ 128 trẻ = 1,44	8	184/ 128 trẻ = 1,44		0,50m ² / 1 trẻ (chiều rộng thông thủy không nhỏ hơn 2,1m)
	Kho nhóm, lớp	6	8,5m ² /1 kho	1	8,5m ² /1 kho		6m ² /1 kho
	Phòng giáo viên	0		0			
2.2	Khối phòng phục vụ học tập						
	Thư viện	0		0			
	Phòng thể chất	1	39,6m ²	1	39,6m ²		39,6m ²
	Phòng nghệ thuật	1	64,8m ²	1	64,8m ²		64,8m ²
	Phòng Tin học - Ngoại ngữ	0		0			40
	Phòng khác	0		0			
2.3	Khối phòng tổ chức ăn						
	Nhà bếp	3	78m ² / 128 trẻ =0,60	3	78m ² / 128 trẻ =0,60		0,30m ² / t rẻ
	Phòng khác	0		0			

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng	Diện tích (m ²)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m ²)
2.4	Khối phòng hành chính quản trị						
	Phòng hiệu trưởng	1	18,36	1	18,36		12-15
	Phòng phó hiệu trưởng	2	36,72	2	36,72		10-12
	Văn phòng trường	1	30	1	30		30
	Phòng dành cho nhân viên	1	17,82	1	17,82		16
	Phòng hành chính quản trị (KT)	1	36,72	1	36,72		15
	Phòng bảo vệ	1	12	1	12		6
	Khu vệ sinh CBQL, GV, NV	1	12	1	12		9
	Khu để xe (có mái che)	1	19,5	1	19,5		
2.5	Khối phụ trợ						
	Phòng y tế	1	12,47	1	12,47		10
	Nhà kho	1	10	1	10		
	Sân vườn (gồm sân chơi chung và vườn cây, bãi cỏ và cả sân khấu ngoài trời)	3	900m ² / 128 trẻ = 7,03	3	900m ² / 128 trẻ = 7,03		3m ² /trẻ em

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m2)	Số, lượng	Diện tích (m2)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m2)
	Cổng - Biển tên trường, hàng rào	3	198,6 m	3	198,6 m		
2.6	Hạ tầng kỹ thuật						
	Hệ thống cấp nước sạch	1		1			
	Hệ thống cấp điện	3		3			
	Hệ thống PCCC	1		1			
	Hạ tầng (internet)	1		1			
	Khu thu gom rác thải	3		3			
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có						
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	8 bộ/8 lớp		8 bộ/8 lớp			1 bộ/lớp
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0		0			
	Số lượng đồ chơi ngoài trời						
4	Một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng,						

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m2)	Số, lượng	Diện tích (m2)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m2)
	giáo dục khác						
	Máy vi tính phục vụ văn phòng	5		5			
	Máy tính phục vụ học tập	6		6			
	Đàn Organ	15		15			
	Bộ thiết bị tăng âm loa đài hội trường, sân khấu	1		1			
	Bộ máy chiếu	6		6			
	Thiết bị âm thanh trợ giảng	3		3			
	Bộ thiết bị trực tuyến	1		1			
	Máy in các loại	5		5			
	Máy Scan	1		1			
	Máy lọc nước tinh khiết	1		1			
	Tủ sấy bát đĩa tiệt trùng loại 5 tầng	1		1			
	Tủ lạnh lưu mẫu thức ăn	3		3			
	Ti Vi	4		4			
	Máy phô tô	1		1			

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025		Năm học 2025-2026		Yêu cầu theo quy định	
		Số, lượng	Diện tích (m2)	Số, lượng	Diện tích (m2)	Số, lượng theo quy định	Diện tích theo quy định (m2)
	Đầu video/đầu đĩa	0		0			
	Bộ thiết bị tăng âm loa đài						
	Bàn ghế	Bàn học sinh: 100 Ghế học sinh: 150 Bàn giáo viên: 8 Ghế giáo viên: 15		Bàn học sinh: 100 Ghế học sinh: 150 Bàn giáo viên: 8 Ghế giáo viên: 15			

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Kết quả tự đánh giá: Năm 2023: Trường Mầm non Thanh Minh tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1,

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục chỉ đạo cải tiến chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá. Lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao lượng các tiêu chuẩn, rà soát các chỉ số, tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nhằm thực hiện quy trình và đúng tiến độ đánh giá chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục, hiệu quả đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục,

đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

- Kết quả đánh giá và công nhận

Trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia theo Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 Trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I theo Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 431/QĐ-SGDĐT ngày 12/07/2023

-Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2023-2024 đến hết năm học 2028-2029.

- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng số lớp	9	8
2	Tổng số trẻ	151	128
3	Số trẻ bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép)	16,7	16
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	151	128
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	151	128
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	151	128
	Trẻ phát triển cân nặng bình thường	147/151 tỷ lệ 97,3%	125/128 tỷ lệ 97,6%
	Trẻ SDDTGC nhẹ cân	4/151 tỷ lệ 2,7%	3/128 tỷ lệ 2,4%

	Trẻ phát triển chiều cao bình thường	149/151 tỷ lệ 98,6%	125/128 tỷ lệ 97,6%
	Trẻ SDDTTC	2/151 tỷ lệ 1,4%	3/128 tỷ lệ 2,4%
	Trẻ thừa cân	0	0
	Trẻ béo phì	0	0
7	Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Trẻ HTCTMNTNT	40	31
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm trước liền kề, năm báo cáo (Năm 2025)	Năm báo cáo năm 2026 (Từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2026)
1	Các khoản thu phân theo:		
1.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước)	3312	5175
1.1.1	Nguồn kinh phí thường xuyên	2580	4908,88
1.1.2	Nguồn kinh phí không thường xuyên	732	266.12
1.1.3	Nguồn kinh phí cải cách tiền lương		
1.2	Học phí		
1.3	Kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài		
1.4	Nguồn thu khác		
1.4.1	Thu thỏa thuận (vệ sinh)		
1.4.2	Vận động tài trợ (hỗ trợ cảnh quan trường lớp, hoạt động giáo dục)		
2	Các khoản chi phân theo		

STT	Nội dung	Năm trước liên kế, năm báo cáo (Năm 2025)	Năm báo cáo năm 2026 (Từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2026)
2.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước)	3312	2388,828
2.1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
	Chi tiền lương và thu nhập (Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, CBQL, nhân viên)		
	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (Chi mua		
	Mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành CSVC, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho HD GDĐT, nghiên cứu, phát triển đội ngũ.)		
2.1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
	Chi mua sắm, bổ sung trang thiết bị		
	Cấp bù, miễn giảm học phí		
	Hỗ trợ ăn trưa trẻ nhà trẻ và 3,4,5 tuổi (NĐ 66,105)		
	Hỗ trợ chi phí học tập		
2.1.3	Quỹ tiền thưởng theo NĐ 73		
2.1.4	Cải cách tiền lương		
2.2.	Chi khác		
	Chi thỏa thuận (vệ sinh)		
	Chi hoạt động phong trào, khen thưởng cho học sinh		
	Chi khác	0	
3	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có);	0	

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

- Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

- Công tác xã hội hóa

Trong năm học 2025–2026, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Nhà trường đã nhận được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực của chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ trẻ.

Thông qua công tác tuyên truyền và vận động, phụ huynh đã tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường như các ngày hội, ngày lễ, hoạt động trải nghiệm, các phong trào thi đua. Tổng kinh phí huy động từ nguồn xã hội hóa trong năm học đạt 13.230.000 đồng, được sử dụng để hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Kết quả đạt được cho thấy công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường ngày càng hiệu quả, góp phần tăng cường sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường triển khai thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 Ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 06/KH-PVHXXH ngày 14/10/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội Phường Điện Biên Phủ, Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06, năm học 2025 – 2026

Công tác cải cách hành chính và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN: Trong năm học, nhà trường đã triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính như: đảm bảo báo cáo, thống kê, thông tin chính xác kịp thời theo đúng quy định của các cấp quản lý giáo dục; thực hiện tốt chế độ công tác, sinh hoạt của từng thành viên trong BGH, bộ phận văn phòng (văn thư, kế toán, bảo vệ, cấp dưỡng...) tổ khối chuyên môn, đoàn thể; các bộ phận như BGH, GV, văn phòng thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong nhà trường đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

Nhà trường đã đổi mới phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị nhà trường. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành theo đúng hướng dẫn của các cấp.

Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý, giáo viên, khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ GDĐT, của Sở, phòng GDĐT (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); 03 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học, kỳ giữa năm và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và lịch thống kê của Bộ GDĐT ban hành; tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục tỉnh Điện Biên theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; tăng cường công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu để đảm bảo chính xác.

Thực hiện các phần mềm online hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú...); xây dựng kế hoạch hoạt động phòng tin học phù hợp với từng độ tuổi trẻ mẫu giáo.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như Misa, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, phần mềm phổ cập, phần mềm temis, phần mềm đơn vị học tập, phần mềm CCVC,..

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý văn bản.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Công tác truyền thông

Trong năm học nhà trường đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, truyền thông về giáo dục mầm non.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage mầm non Thanh Minh, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: <https://mnthanhminh.dienbienphu.edu.vn/admin>

Trên đây là báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Mầm non Thanh Minh năm học 2025 - 2026

Nơi nhận:

- Tập thể CBGVNV (để biết)
- Website nhà trường
- Lưu : VT; HSCV

HIỆU TRƯỞNG



Tú Chi Hồng Châm

